STT	Tiêu chí	Mục tiêu tỉnh thực hiện đến 2025	Đơn vị	Năm 2022					Năm 2023					31/3/2024		
				Vốn được giao		Vốn giải ngân		Mục tiêu đơn vị đã thực hiện	Vốn được giao		Vốn giải ngân		Mục tiêu đạt được	Vốn được giao	Vốn giải ngân	Mục tiêu đạt được
				ĐT	SN	ĐT	SN		ĐT	SN	ĐT	SN		ĐT	ĐT	
Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				**50.618**	**4.491**	**45.652**	**4.111**		**57.125**	**12.479**	**48.066**	**11.780**		**30.450**	9.135	
	Số hộ được hỗ trợ															
1	Hỗ trợ đất ở	113	hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ			hỗ trợ bao nhiêu hộ
2	Hỗ trợ nhà	434	hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ			hỗ trợ bao nhiêu hộ
3	Hỗ trợ đất sản xuất	605	hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ			hỗ trợ bao nhiêu hộ
4	Hỗ trợ chuyển đổi nghề	2318	hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ			hỗ trợ bao nhiêu hộ
5	Hỗ trợ nước phân tán	7179	hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ					hỗ trợ bao nhiêu hộ			hỗ trợ bao nhiêu hộ
6	Đầu tư xây dựng công trình nước sinh hoạt tập trung	47	công trình					Hỗ trợ bao nhiêu công trình					Hỗ trợ bao nhiêu công trình			Hỗ trợ bao nhiêu công trình
Dự án 2: Quy hoạch, sắp sếp ổn định dân cư ở những nơi cần thiết. Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn				**26.900**		**23.244**			**36.061**		**35.595**					
	Số hộ được hỗ trợ															
1	Bố trí sắp xếp ổn định dân di cư vùng biên giới	3/209	dự án/hộ													
2	Bố trí sắp xếp ổn định dâm cư vùng đặc biệt khó khăn và khu vực cần thiết khác	8/468	dự án/hộ													
Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị				**6.181**	**126.903**	**-**	**9.276**		**13.893**	**78.319**	**-**	**35.729**		**-**	**-**	**-**
Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân					103.328		6.636			13.750		7.493				
	Diện tích															
1	Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng	310060	ha													
2	Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ	760	ha													
3	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất	5400	ha													
4	Trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng rừng phòng hộ	6280	hộ													
5	Tổ chức thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, nghiệm thu		ha													
Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				6.181	23.575		2.640		13.893	64.569		28.236				
Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị																
	Số hộ được hỗ trợ															
1	Phát triển chuỗi giá trị gạo Tẻ râu theo quy trình Vietgap tại Tam Đường, Phong Thổ, Thành phố Lai Châu	100	ha													
2	Phát triển chuỗi giá trị chè hữu cơ Phong Thổ, Sìn Hồ	100	ha													
3	Dự án liên kết sản xuất phát triển chăn nuôi lợn đảm bảo an toàn sinh học trên địa bàn huyện Tam Đường, Phong Thổ															
4	Dự án chăn nuôi gà thương phẩm gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn huyện Tam Đường, Than Uyên, Tân Uyên															
5	Dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ cá trong lồng trên hồ thủy điện Bản Chát huyện Than Uyên															
6	Đầu tư phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị															
7	Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế															
Nội dung 2: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý																
	Dự án															
1	Trồng dược liệu quý															

1.1	Huyện Tân Uyên	1	dự án													
1.2	Huyện Tam Đường	3	dự án													
1.3	Huyện Phong Thổ	3	dự án													
1.4	Huyện Sìn Hồ	3	dự án													
1.5	Huyện Nậm Nhùn	1	dự án													
1.6	Huyện Mường Tè	4	dự án													
2	Chi hỗ trợ kinh phí cải tạo cơ sở hạ tầng (đã bao gồm 50tr/ha xây dựng cơ sở hạ tầng)	106	ha													
3	Chi mua sắm trang thiết bị trong hàng rào	13	dự án													
4	Hỗ trợ chi phí chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi	6	dự án													
5	Hỗ trợ doanh nghiệp trực tiếp đào tạo nghề cho lao động tại chỗ	2154	người													
6	Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm	106	ha													
7	Hỗ trợ kinh phí mua bản quyền để thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, mua công nghệ	6	bản quyền													
Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi																
	Số lượng các hoạt động															
1	Hỗ trợ các hoạt động kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản tỉnh Lai Châu vào siêu thị, trung tâm thương mại	16	hoạt động													
2	Tổ chức tuần hàng nông sản tại các siêu thị, trung tâm thương mại trong tỉnh và ngoài tỉnh	20	hoạt động													
3	Tổ chức các hội chợ, triển khai thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	65	hoạt động													
Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số				**174.064**	**8.086**	**171.595**	**6.090**		**233.336**	**21.772**	**230.738**	**11.144**		**-**	**-**	**-**
Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				174.064	8.086	171.595	6.090		233.336	21.772	230.738	11.144				
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo công trình giao thông nông thôn phục vụ sản xuất kinh doanh và dân sinh	116	công trình													
2	Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, mua sắm bổ sung trang thiết bị y tế cho trạm y tế xã đảm bảo đạt chuẩn	12	trạm y tế													
3	Đầu tư cứng hóa đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được cứng hóa															
	Huyện Phong Thổ	39	km													
	Huyện Sìn Hồ	31	km													
	Huyện Nậm Nhùn	45	km													
	Huyện Mường Tè	60	km													
	Huyện Than Uyên	6	km													
	Huyện Tam Đường	12,5	km													
4	Đầu tư xây dựng mới và cả tạo, sửa chữa nâng cấp chợ vùng dân tộc thiểu số và miền núi															
	Huyện Phong Thổ	3	chợ													
	Huyện Sìn Hồ	1	chợ													
	Huyện Mường Tè	1	chợ													
	Huyện Than Uyên	1	chợ													
	Huyện Nậm Nhùn	1	chợ													
5	Đầu tư công trình cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất kinh doanh trên địa bàn thôn bản	9	công trình													
6	Đầu tư công trình khác phục vụ nhu cầu của cộng đồng, phù hợp với mục tiêu chương trình	18	công trình													
Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực																
Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân tộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số				76.546	6.405	76.370	4.315		111.396	17.245	111.396	8.660				
1	Đầu tư cơ sở vật chất, trnag thiết bị cho trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, có học sinh bán trú	58	số trường													
2	Xóa mù chữ cho người dân vùng đồng vào dân tộc thiểu số															

Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi					4.153		1.868			12.203		5.923				
	Số lớp															
1	Bồi dưỡng kiến thực dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức nhóm đối tượng 2,3,4; lực lượng công an, quân đội công tác, đóng quân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	74	lớp													
2	Bồi dưỡng tiến dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; lực lượng công an, quân đội công tác, đóng quân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	31	lớp													
	Đào tạo dự bị Đại học, Đại học và sau Đại học	386	học viên													
Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi					21.490		10.797			57.859		22.734				
1	Hỗ trợ đào tạo nghề	37270	học viên													
2	Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài; kiểm tra, giám sát đánh giá; xây dựng bộ chỉ số (KPI) để làm cơ sở giám sát và đánh giá việc triển khai các nội dung theo mục tiêu của dự án và xây dựng phương pháp, cơ chế giám sát, đánh giá và đề xuất điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án:															
	Tập huấn nâng cao năng lực	80	lớp													
	Kiểm tra giám sát, đánh giá quá trình thực hiện dự án	200	cuộc													
	Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xuất khẩu lao động	82	lớp													
	Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc	75	cuộc													
	Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	570	người													
	Tuyên truyền công tác xuất khẩu lao động	285	cuộc													
3	Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Phát triển, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, người dạy nghề; phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy; xây dựng các bộ tiêu chuẩn trong giáo dục nghề nghiệp; số hóa các chương trình, giáo trình, học liệu; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dạy và học; hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình nhà xưởng, phòng học, ký túc xá và công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho người học; mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ đào tạo															
	Phát triển, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, người dạy nghề	70	người													
4	Xây dựng các mô hình đào tạo nghề, giao nhiệm vụ/đặt hàng/đấu thầu đào tạo nghề phù hợp với điều kiện tự nhiên và tập quán của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gắn với giải quyết việc làm và hiệu quả việc làm sau đào tạo															
5	Hỗ trợ người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng															
6	Chuẩn hóa kỹ năng lao động và kết nối hiệu quả đào tạo và giải quyết việc làm. Cung cấp thông tin thị trường lao động, dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm, kết nối việc làm cho lao động là người dân tộc thiểu số															
Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp					4.443		1.122			13.511		312				
1	Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc; ưu tiên các nội dung giới thiệu về cách tiếp cận, phương pháp và các mô hình giảm nghèo thành công															
	Nâng cao năng lực cho cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	68	lớp/2 năm													
	Nâng cao năng lực cho cộng đồng	186	lớp/4 năm													

2	Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước cho các đối tượng trực tiếp thực hiện Chương trình;	12	chuyến/4 năm									2				
	tổ chức hội thảo, hội nghị chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương	2	hội thảo, hội nghị													
3	Thực hiện nâng cao năng lực chuyên sâu phù hợp với điều kiện, đặc điểm của các nhóm địa bàn: Ưu tiên các xã còn yếu về năng lực làm chủ đầu tư, về thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù; ưu tiên những thôn sẽ trực tiếp thực hiện những dự án, công trình cụ thể; tập trung vào các nội dung còn thiếu, còn yếu của cán bộ cơ sở, đại diện cộng đồng	8	lớp/2 năm													
4	Hỗ trợ chuyển đổi số và nâng cao khả năng học tập, chia sẻ kinh nghiệm trực tuyến cho cán bộ triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp; thực hiện các hoạt động để nâng cao nhận thức và năng lực của các bên liên quan (ngoài các cơ quan tổ chức chủ trì và tham gia thực hiện Chương trình) để có sự phối hợp hiệu quả, huy động nguồn lực tổng hợp cho Chương trình	10	lớp/2 năm													
Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				**9.834**	**5.996**	**8.997**	**2.756**		**13.183**	**16.020**	**11.455**	**3.099**				
1	Khôi phục, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số rất ít người	37	hoạt động													
2	Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số	13	dân tộc													
3	Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi kết hợp với nghiên cứu, khảo sát tiềm năng du lịch, lựa chọn xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng cho các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	4	chương trình													
4	Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy bảo tồn văn hóa phi vật thể: Tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (cho đối tượng công chức văn hóa cấp xã, nghệ nhân, trưởng bản, người có uy tín)	6	lớp													
5	Xây dựng: 101công trình		trđ													
	nhà văn hóa	95	nhà văn													
	Hỗ trợ đầu tư điểm đến du lịch tiêu biểu	5	điểm du													
	Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số	1	công trình													
6	Xây dựng chính sách hỗ trợ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú là người dân tộc thiểu số trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng, truyền dạy những người kế cận	13	nghệ nhân													
7	Xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng di dân tái định cư	13	câu lạc bộ													
8	Hỗ trợ cho đội văn nghệ truyền thống	141	đội													
9	Tổ chức hoạt động thi đấu thể thao truyền thống trong các ngày hội, liên hoan, giao lưu nhằm bảo tồn các môn thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian của các dân tộc thiểu số	4	hội thi													
10	Hỗ trợ đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn, bản vùng dân tộc thiểu số và miền núi	101	thiết chế													
Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em				**5.397**	**3.110**	**5.397**	**2.070**		**7.235**	**8.595**	**7.235**	**6.111**				
1	Đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị thiết yếu cho Trung tâm y tế huyện Mường Tè															
2	Phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi															
	Đào tạo nhân lực y tế	54	bác sỹ													
	xây dựng đề án "Tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật	140	người													
	Đào tạo lớp y học gia đình cho nhân viên trạm y tế xã	8	lớp													

3	Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào DTTS &MN đến năm 2025															
	Tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền	4890	hội nghị													
	tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe, tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật sơ sinh	1200	người													
	Tổ chức chiến dịch truyền thông, tư vấn và khám sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, bao gồm cả khuyến khích, hỗ trợ người cao tuổi tham gia	24	chiến dịch													
	Thực hiện lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cán bộ y tế, dân số, cộng tác viên dân số về chuyên môn kỹ thuật	32	lớp													
	Xây dựng mô hình tầm soát và quản lý bệnh di truyền Thalassemia cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số	64	mô hình													
4	Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ-trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, giảm tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số															
	Tổ chức hội nghị tập huấn cán bộ y tế	147	hội nghị													
	Cung cấp viên đa vi chất cho phụ nữ mang thai và cấp phát gói bột/ cháo dinh dưỡng công thức ăn liền cho trẻ suy dinh dưỡng dưỡng	27319	người													
	Chiến dịch thực hiện các gói hỗ trợ bà mẹ, trẻ sơ sinh vùng ĐBKK tiếp cận tới các dịch vụ chăm sóc bà mẹ và sơ sinh có chất lượng	27	chiến dịch													
	Xây dựng thí điểm Góc truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và sức khỏe bà mẹ trẻ em tại trường phổ thông dân tộc nội trú	32	trường													
Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em					**8.025**		**1.134**			**21.607**		**5.213**				
1	Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em	293	hội nghị													
2	Xây dựng sổ tay hướng dẫn 3.000 quyển	3000	quyển													
3	Cung cấp một số trang thiết bị cơ bản (micro, loa cầm tay, loa kéo…) trên cơ sở rà soát lại những thiết bị truyền thông đã được trang bị tại cấp thôn bản (6 bản)	157	bộ													
4	Xây dựng gói hỗ trợ bà mẹ sinh đẻ an toàn và chăm sóc tại nhà sau sinh tại các xã có đông DTTS có tỷ lệ sinh con tại nhà cao	7424	ca													
5	Khảo sát thực tế tại địa bàn có tỷ lệ sinh con tại nhà cao, địa bàn có những nhóm dân tộc thiểu số rất ít người sinh sống	54	đợt													
6	Tư liệu hóa các sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả từ Hội thi và tuyên truyền, nhân rộng tại địa phương (dưới dạng video, clip, tài liệu…)	1	video													
7	Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em	161	hội nghị													
8	Thí điểm nâng cấp địa chỉ an toàn trên cơ sở các địa chỉ an toàn trên cơ sở các địa chỉ tin cậy sẵn có hiện nay nhưng chưa thực sự hoạt động hoặc hoạt động chưa hiệu quả	228	địa chỉ													
9	Thí điểm thành lập mới 48 địa chỉ an toàn	48	địa chỉ													
10	Xây dựng Sổ tay hướng dẫn thành lập và vận hành tổ tiết kiệm vay vốn thôn bản (TKVVTB)	2000	quyển													
11	Xây dựng Sổ tay hướng dẫn truyền thông dựa vào cộng đồng, vận hành và quản lý các tổ truyền thông cộng đồng	4000	quyển													
12	Hỗ trợ hòm giữ tiết kiệm và chi phí sinh hoạt trong 3 tháng đầu tiên tối đa 500.000 đồng/tháng/tổ 642 tổ															
13	Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị	779	hội nghị													

14	Nâng cao năng lực của phụ nữ dân tộc thiểu số tham gia ứng cử, vận động bầu cử vào các cơ quan dân cử: Tập huấn cho cán bộ hội trong quy hoạch. Tham quan học tập kinh nghiệm	14	chuyến													
15	Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng; hội nghi đánh giá kết quả của dự án	254	hội nghị													
16	Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng	32	hội nghị													
17	Hỗ trợ mạng lưới mô hình truyền thông nam, nữ tiên phong thay đổi trên nền tảng số, ứng dụng các công cụ truyền thông xã hội	210	mô hình													
18	Xây dựng mô hình truyền thông cộng đồng và hỗ trợ trọn gói 3 triệu đồng/mô hình. Tổ truyền thông cộng đồng sẽ xây dựng mô hình truyền thông theo chủ đề của chiến dịch	622	mô hình													
19	Hỗ trợ thí điểm mô hình (Giá trị hỗ trợ tối đa là 100 triệu/mô hình. Các tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ sẽ phải đối ứng phần chi phí còn lại để thực hiện, duy trì bền vững mô hình (Mỗi xã 01 mô hình)	15	mô hình													
20	Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người	11	mô hình													
21	Xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình, truyền thanh	154	chương trình													
22	Biên tập các nội dung truyền thông tại cộng đồng	360	tin bài													
23	Hội thi tìm kiếm sáng kiến, mô hình, giải pháp truyền thông hiệu quả thay đổi "Nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình, mua bán phụ nữ và trẻ em	10	hội thi													
Dự án 9. Đầu tư phát triển nhóm dân tộc ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn				**57.125**	**40.640**	**57.125**	**24.084**		**80.186**	**110.095**	**80.186**	**40.009**				
Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù				57.125	38.820	57.125	22.649		80.186	104.568	80.186	36.121				
1	Đầu tư 77 công trình															
	Đường giao thông	28	công trình													
	Cầu treo	1	công trình													
	Công trình chống sạt lở	6	công trình													
	Thủy lợi	25	công trình													
	Các công trình về văn hóa - giáo dục	10	công trình													
	Điện sản xuất, sinh hoạt	2	công trình													
	Công trình khác	5	công trình													
2	Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế															
	Hỗ trợ giống, chuồng trại, một số vật tư đầu vào để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; hỗ trợ tiêm vắc-xin tiêm phòng các dịch bệnh nguy hiểm cho gia súc, gia cầm cho	3100	hộ													
	Hỗ trợ nâng cao kiến thức, trình độ năng lực sản xuất, tổ chức lớp tập huấn cho các hộ gia đình về kiến thức sản xuất tại thôn, bản và tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm cho cộng đồng	152/4	lớp/chuyến tham quan													
	Hỗ trợ xây dựng mô hình, tổ hợp tác liên kết theo chuỗi sản xuất tiêu thụ sản phẩm và các hoạt động phát triển sản xuất khác do cộng đồng đề xuất phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt	65	mô hình													
3	Hỗ trợ bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù		trđ													
	Đối với bà mẹ mang thai: 100% bà mẹ mang thai được tổ chức hoạt động tư vấn dinh dưỡng, hỗ trợ dinh dưỡng cho bà mẹ trước, trong và sau sinh; khám, quản lý thai nghén và chăm sóc y tế đối với phụ nữ mang thai, hỗ trợ phụ nữ mang thai được tầm soát các loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến; hỗ trợ sinh con đúng chính sách dân số và phương tiện đi lại cho bà mẹ mang thai	100	%													

	Đối với trẻ em dưới 05 tuổi: hỗ trợ trẻ sơ sinh được tầm soát các loại bệnh bẩm sinh phổ biến; điều trị, cung cấp bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi; hỗ trợ đảm bảo bữa ăn dinh dưỡng công thức (cơm/cháo dinh dưỡng công thức ăn liền) cân đối hợp lý và sữa học đường cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập															
	Xây dựng mô hình nâng cao chất lượng dân số tại thôn, bản có đông đồng bào các dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù sinh sống tập trung															
4	Hỗ trợ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, thông tin - truyền thông nâng cao đời sống tinh thần cho đồng bào															
Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi					1.820		1.435			5.527		3.888				
1	Tăng cường hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống	76	hoạt động													
2	Duy trì và triển khai mô hình tại các xã/huyện/trường có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao; nhân rộng các mô hình phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống	105	mô hình													
3	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc tham gia thực hiện Dự án															
4	Tổ chức Hội thi viết cấp tỉnh dành cho đối tượng học sinh THCS, THPT tìm hiểu về về tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (thời gian thực hiện năm 2023-2024),															
5	Biên soạn, cung cấp tài liệu, tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình															
6	Tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù và trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi															
7	Tổ chức các hội thi tìm hiểu về pháp luật về hôn nhân, về kết hôn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống															
8	Tổ chức Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Mô hình, Dự án	146	đợt													
Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình				**4.971**	**4.361**	**4.971**	**3.396**		**9.020**	**15.844**	**7.453**	**11.601**				
Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025					2.746		2.585			10.804		8.992				
Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN				4.971	688	4.971	631		9.020	1.851	7.453	1.851				
Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện CT					927		180			3.189		758				
Nội dung số 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín																
1	Thực hiện hoạt động tuyên truyền	33	hoạt động													
2	Thực hiện lớp giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của lực lượng cốt cán và người có uy tín	46	lớp													
3	Thực hiện hoạt động cung cấp thông tin, gặp mặt, tọa đàm, hoạt động giao lưu, học hỏi kinh nghiệm	38	lớp													
4	Hỗ trợ, kịp thời động viên, thăm hỏi... tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc cho 3.000 lượt người/3 năm	3000	người/3 năm													

5	Định kỳ tổ chức (2 năm/lần đối với cấp huyện và cấp tỉnh) các hoạt động biểu dương khen thưởng, tôn vinh, vinh danh đối với các điển hình tiên tiến (Già làng, trưởng bản, người có uy tín, cán bộ cốt cán; nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, học sinh, sinh viên, thanh niên tiêu biểu người dân tộc thiểu số và các đối tượng khác) trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi															
6	Tham gia hoạt động tổ chức các hội nghị, hội thảo, hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm, gặp mặt, tọa đàm, tặng quà, biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến trên một số lĩnh vực của đời sống xã hội theo khu vực, vùng miền (định kỳ 3 năm/lần tổ chức hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm theo khu vực, vùng miền: miền núi phía Bắc, Duyên hải miền trung, Tây Nguyên, Tây Nam bộ, khu vực biên giới...) do Trung ương tổ chức															
7	Xây dựng, triển khai thực hiện và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến															
8	tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá hoạt động biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số															
Nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số																
1	Tổ chức hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số	116	hội nghị													
2	Biên soạn tờ gấp về một số lĩnh vực pháp luật để phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số															
3	Biên soạn sổ tay nghiệp vụ tuyên truyền dành cho đội ngũ thực hiện công tác tuyên truyền 956 thôn x 5 cuốn (thực hiện 4 năm).															
4	Tổ chức Hội nghị điểm nâng cao năng lực cho đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật, trưởng thôn, bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư (Tổ chức tại 02 lớp/1 năm tại 02 huyện x 5 năm)															
5	Kinh phí truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức cho người dân tộc thiểu số trên loa phát thanh tại các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn															
6	Tổ chức hội nghị tuyên truyền trực tiếp vận động nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nâng cao nhận thức cho người dân tộc thiểu số															
7	Sản xuất nội dung phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại (15 chương trình truyền hình, 30 chương trình phát thanh).															
8	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới															
9	Đưa các nội dung thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại với định dạng phù hợp (tin nhắn, thư thoại bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc...) đến các thuê bao viễn thông di động tại các tuyến biên giới															
10	Xây dựng mô hình điểm; Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	35/30	hội nghị/mô hình													
11	Biên soạn, in ấn, phát hành tài liệu đặc thù phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS &MN															
12	Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền theo hình thức trực tiếp tại các xã, chưa có Hợp tác xã, tổ hợp tác thành lập	25	xã													
13	Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền															
14	Thực hiện thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển															
15	Tuyên truyền, truyền thông, vận động Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới tham gia tổ chức, triển khai thực hiện Đề án															